

Số: 244/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI**

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 644/2020/TLST-HNGĐ, ngày 04/9/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Anh Nguyễn Quang C**, sinh năm 1971

- **Chị Trần Thị Kim O**, sinh năm 1978

Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 30 ngõ 219 Nguyễn Ngọc N, phường K, quận T, Thành phố Hà Nội; Cùng nơi cư trú: Phòng 502, CT5 ĐN1 Khu đô thị mới Đ, phường Định C, quận H, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quang C và chị Trần Thị Kim O kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khai S, huyện Anh S, tỉnh Nghệ An vào ngày 09/3/2001 là hôn nhân hợp pháp. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hạnh phúc. Anh chị sống ly thân từ tháng 1 năm 2019 cho đến nay. Nay anh C và chị O xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không thể, nên anh C và chị O cùng đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Quang C và chị Trần Thị Kim O xác định có 02 con chung là cháu Nguyễn Quang L, sinh ngày 25/4/2003 và Nguyễn Thị Minh C, sinh ngày 15/9/2008. Khi ly hôn, anh C và chị O thỏa thuận giao cả 02 cháu Nguyễn Quang L và Nguyễn Thị Minh C cho chị O trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; chị O không yêu cầu anh C đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Quang C và chị Trần Thị Kim O xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: Anh Nguyễn Quang C và chị Trần Thị Kim O xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Nguyễn Quang C tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quang C và chị Trần Thị Kim O

- Về con chung: Anh Nguyễn Quang C và chị Trần Thị Kim O xác định có 02 con chung là cháu Nguyễn Quang L, sinh ngày 25/4/2003 và Nguyễn Thị Minh C, sinh ngày 15/9/2008. Giao cả 02 cháu Nguyễn Quang L, sinh ngày 25/4/2003 và Nguyễn Thị Minh C, sinh ngày 15/9/2008 cho chị Trần Thị Kim O trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu L, cháu C đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế; Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh C cho đến khi chị O có yêu cầu. Anh Nguyễn Quang C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Quang C và chị Trần Thị Kim O xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh Nguyễn Quang C và chị Trần Thị Kim O xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Quang C tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005920 ngày 04 tháng 9 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đàm Văn Thuận